

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 4700149595

Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0209) 3.812399 – Website: <https://backanco.com>



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Năm 2025

Thành phố Bắc Kạn, tháng 5 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 4700149595

Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0209) 3.812399 – Website: <https://backanco.com>



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Năm 2025

Thành phố Bắc Kạn, tháng 5 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 4700149595

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 02093 812 399 - Website: www.backanco.com

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

--

1. Chương trình Đại hội;
2. Quy chế Đại hội;
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng năm 2025;
4. Báo cáo kết quả SXKD 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;
5. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025;
6. Tờ trình thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2024;
7. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
8. Tờ trình về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025;
9. Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;
10. Thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;
11. Quy chế về Ứng cử, đề cử ứng viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026
12. Tờ trình về thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2025;
13. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;
14. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
15. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025



Nghĩ mới - Làm mới



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 4700149595

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0209)3812399 - Website: www.backanco.com

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: Khai mạc lúc 08h00 ngày 18 tháng 6 năm 2025

Địa điểm: Khách sạn Núi Hoa, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(Địa chỉ: Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn)

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
01	07h00-08h00	- Cổ đông đăng ký danh sách, nhận tài liệu;	BTC
		- Ổn định và chào cờ;	BTC
		- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;	BTC
		- Thông qua quy chế Đại hội	BTC
02	08h00-08h30	- Chủ tịch HĐQT lên phát biểu khai mạc và điều hành Đại hội. - Giới thiệu và Biểu quyết Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội - Thông qua chương trình nghị sự Đại hội.	Chủ tịch HĐQT
		CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI	
		1. Trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025. Thảo luận và biểu quyết.	Chủ tịch HĐQT
		2. Trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Thảo luận và biểu quyết	Tổng Giám đốc
		3. Trình bày Báo cáo đánh giá hoạt động của BKS năm 2024. Thảo luận và biểu quyết.	Trưởng Ban kiểm soát
		4. Trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024. Thảo luận và biểu quyết.	Kế toán trưởng
03	08h30-10h00	5. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ	Chủ tịch HĐQT

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
		sở hữu. Thảo luận và biểu quyết.	
		6. Tờ trình về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025	Kế toán trưởng
04	10h00- 10h40	7. Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	Chủ tịch HĐQT
		8. Thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;	Chủ tịch HĐQT
		9. Quy chế về Ứng cử, đề cử ứng viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026	Chủ tịch HĐQT
		10. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	Chủ tịch HĐQT Ban Tổ chức
		11. Thực hiện Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	Chủ tịch HĐQT Ban kiểm phiếu
05	10h40-10h55	Nghỉ giải lao 15 phút	
		13. Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	Ban kiểm phiếu
06	10h55-11h30	14. Trình bày Tờ trình về việc Thông qua thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2025. Thảo luận và biểu quyết.	Kế toán trưởng
		15. Trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2025. Thảo luận và biểu quyết.	Trưởng ban kiểm soát
		16. Tờ trình về việc bổ sung Điều lệ Công ty	Chủ tọa Đại hội
07	11h30-11h50	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025. Thảo luận và biểu quyết.	Chủ tọa Đại hội Thư ký Đại hội
08	11h50-12h00	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 4700149595

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0209)3 812 399 - Website: www.backanco.com

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

--

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự họp ĐHĐCĐ ăn mặc lịch sự.
2. Cổ đông khi vào phòng họp ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc chuyển sang chế độ rung không chuông.
5. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi cuộc họp kết thúc thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ biểu quyết tại Đại hội.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Quyền và nghĩa vụ các cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ.

1.1. Điều kiện tham dự họp ĐHĐCĐ.

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu BKC theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 20/5/2025 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

1.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự họp ĐHĐCĐ.

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) đến dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- CMND/CCCD/CC hoặc Hộ chiếu (bản chính).

- Bản chính Giấy ủy quyền và bản sao CMND/CC/CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN của người ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký tên bởi người đại diện pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Cổ đông đến dự Đại hội được nhận 01 (một) Thẻ biểu quyết. Thẻ biểu quyết ghi rõ họ tên cổ đông, mã số tham dự Đại hội (do Ban Tổ chức gán cho mỗi cổ đông) và số phiếu biểu quyết (bằng số cổ phần sở hữu của mỗi cổ đông tại ngày 20/5/2025 - Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025).

b. Cổ đông tham dự và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc có thể ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ không được ủy quyền lại cho người khác. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu biểu quyết được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

c. Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ muốn phát biểu thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa; phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban Thư ký đại hội.

d. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ công ty.

e. Cổ đông tới dự họp ĐHĐCĐ sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, ứng xử văn minh, không gây rối mất trật tự làm ảnh hưởng đến cuộc họp.

g. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay; sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký được tham dự và tham gia biểu quyết bầu cử các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Quyền và nhiệm vụ của Chủ tọa.

2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) là Chủ tọa của Đại hội.

2.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

2.3. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu Đại hội và trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

- Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

- Giải quyết các khiếu nại về ĐHĐCĐ (nếu có).

2.4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc biện pháp an ninh khác.

- Yêu cầu bộ phận chức năng duy trì trật tự tại cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

2.5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc đổi địa điểm họp, nhưng không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày được mời dự họp chính thức, trong trường hợp sau:

- Địa điểm không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông dự cuộc họp;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ do Ban Tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra giấy tờ, công nhận người đến dự họp hợp lệ, phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho người đến dự họp; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ

4.1. Ban Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Thư ký ĐHĐCĐ thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội;

- Soạn thảo, hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

- Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông thông qua Tổ giúp việc.

149595
CÔNG TY
PHÂN
C KẠN
AN T. B.

5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

5.1. Ban Kiểm phiếu Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.

5.2. Ban Kiểm phiếu Đại hội có nhiệm vụ:

- Thống kê, tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung.
- Thực hiện việc phát phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu.
- Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác kết quả biểu quyết của các Cổ đông trong cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

III. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

2. Nguyên tắc và cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình ĐHĐCĐ.

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu của cổ đông và/hoặc được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (*có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn*).

3. Cách biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không có ý kiến*”) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề tại Đại hội đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban Kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng với từng cổ đông đồng ý trên Thẻ biểu quyết. Và tương tự, đối với các ý kiến còn lại.

Cổ đông đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết về các nội dung mình đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết và nộp lại cho Ban Tổ chức.

4. Thể lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.
- Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Đối với các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi tổ chức, cơ cấu của Công ty;

tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng số tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp; việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nghị sự; cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội; Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu.

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua, không dùng lời lẽ xúc phạm hoặc gây mất trật tự tại Đại hội. Chủ tọa cuộc họp sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự chương trình làm việc và đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của các cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp của ĐHĐCĐ.

2. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ phải được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn, địa chỉ tại Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Trên đây là Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ





**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 46 /2025/BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

--

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (“Công ty”) báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT trong như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều yếu tố rủi ro và bất định. Các xung đột quân sự, đặc biệt tại Đông Âu và Trung Đông, leo thang; cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc gia tăng; chính sách bảo hộ thương mại được siết chặt tại nhiều nền kinh tế lớn; trong khi nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng. Một số nền kinh tế lớn rơi vào suy thoái cục bộ, chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục bị gián đoạn, ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường hòa bình, ổn định và đà phục hồi kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, nhờ các biện pháp điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ linh hoạt từ các quốc gia, kinh tế thế giới đã ghi nhận xu hướng ổn định trở lại. Thương mại hàng hóa toàn cầu dần phục hồi, áp lực lạm phát suy giảm, điều kiện tín dụng được nới lỏng và thị trường lao động phục hồi tích cực.

Tại Việt Nam, năm 2024 ghi dấu sự điều hành kinh tế vĩ mô linh hoạt, quyết liệt của Chính phủ, trong đó lạm phát cơ bản được kiểm soát, tỷ giá duy trì ổn định, sản xuất – chế biến phục hồi mạnh mẽ. Thu ngân sách nhà nước vượt chỉ tiêu đề ra; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện; vốn FDI thế hệ mới gia tăng, thể hiện niềm tin của nhà đầu tư quốc tế vào triển vọng kinh tế dài hạn của Việt Nam.

Tăng trưởng GDP năm 2024 đạt 7,09%, vượt kế hoạch Quốc hội giao và là một trong những mức tăng trưởng cao nhất khu vực. Đây được xem là điểm sáng trong bối cảnh nhiều nền kinh tế đang chững lại, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển 2025–2030.

*** Những điểm thuận lợi:**

- Công ty hiện tập trung chủ yếu vào lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của Công ty đó là khai thác và chế biến khoáng sản, chú trọng hoạt động chế biến sâu;
- Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, ổn định và đáp ứng kịp thời cho nhu cầu tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhất là triển khai xây dựng Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh tại huyện Chợ Mới;



- Cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành sản xuất của Công ty từng bước hoàn thiện và hợp lý hơn, phát huy được tiềm năng, kỹ thuật của lực lượng lao động;

*** Những khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ xung đột Nga - Ukraine, bất ổn tại Trung Đông và Biển Đỏ, khiến giá nguyên nhiên liệu tăng cao, nguồn cung vật tư đứt gãy.

- Cơ chế, chính sách Nhà nước còn nhiều bất cập; thủ tục hành chính phức tạp, chồng chéo; biến động tổ chức bộ máy hành chính và việc sáp nhập đơn vị hành chính địa phương làm chậm tiến độ các dự án trọng điểm (hồ chứa thải mới, tòa nhà văn phòng tại Thái Nguyên, hạ tầng Cụm công nghiệp Thanh Thịnh).

- Công ty chưa khai thác được mỏ mới; các mỏ hiện hữu suy giảm về sản lượng, hàm lượng, dẫn đến thiếu hụt nguyên liệu cho các nhà máy chế biến; nguồn nguyên liệu thay thế chưa ổn định.

- Lực lượng lao động tay nghề cao ngày càng khan hiếm do dịch chuyển lao động, thay đổi xu hướng lựa chọn việc làm; công tác đào tạo tại chỗ gặp nhiều khó khăn; tình trạng thiếu hụt lao động phổ thông và lao động kỹ thuật cao tiếp tục diễn biến phức tạp.

- Ý thức chấp hành quy định, pháp luật của một bộ phận người lao động còn hạn chế; thu nhập thực tế chưa theo kịp tốc độ gia tăng chi phí sinh hoạt.

2. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026 được ĐHCĐ thường niên năm 2021 bầu gồm 05 Thành viên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Vũ Phi Hồ	Chủ tịch HĐQT	26/4/2021	-
02	Ông Đinh Văn Hiến	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
03	Ông Nguyễn Trần Nhất	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
04	Ông Nguyễn Huy Hoàn	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
05	Ông Mai Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Các hoạt động chung

Thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty, trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp và xin ý kiến bằng văn bản để thảo luận và quyết định nhiều vấn đề quan trọng của Công ty.

HĐQT đã ban hành 09(sáu) Nghị quyết, Quyết định liên quan tới công tác nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, nhu cầu vốn và kế hoạch phát triển của Công ty thuộc thẩm quyền. HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến của nền kinh tế và biến động của thị trường để có sự chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; ban hành Nghị quyết số:01/2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 13/05/2024 theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, HĐQT đã lập các báo cáo tình hình quản trị 06 tháng, 01 năm và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền khác.

2. Các cuộc họp HĐQT năm 2024:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
01	Ông Vũ Phi Hồ	04/04	100%
02	Ông Đinh Văn Hiến	04/04	100%
03	Ông Nguyễn Trần Nhất	04/04	100%
04	Ông Nguyễn Huy Hoàn	04/04	100%
05	Ông Mai Thanh Sơn	04/04	100%

3. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2024:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	05/2024/NQ-HĐQT	18/3/2024	Về việc lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024 và ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ	05/05
02	06/2024/NQ-HĐQT	18/3/2024	Về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư DA CCN Thanh Thịnh thông qua phương án phân kỳ đầu tư và phân bổ nguồn vốn cho các dự án đầu tư	05/05
03	09/2024/NQ-HĐQT	16/4/2024	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ	05/05

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			đồng thường niên năm 2024	
04	10/2024/NQ-HĐQT	16/4/2024	Về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư DA CCN Thanh Thịnh thông qua phương án phân kỳ đầu tư và phân bổ nguồn vốn cho các dự án đầu tư	05/05
05	18/2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	Về việc tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An	05/05
06	21/2024/NQ-HĐQT	13/5/2024	Về việc thông qua mức thù lao HĐQT năm 2024	05/05
07	24/2024/NQ-HĐQT	14/6/2024	Về việc mua cổ phiếu Công ty CP Bến xe Nghệ An	05/05
08	26/2024/NQ-HĐQT	19/7/2024	Về việc thông qua thang, bảng lương áp dụng từ 01/7/2024	05/05
09	29/2024/QĐ-HĐQT	23/9/2024	Về việc điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện DA Toà nhà Văn phòng tại Thái Nguyên	05/05

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện năm 2024 với năm 2023 (%)	So sánh thực hiện năm 2024 với kế hoạch 2024 (%)
1	Tổng sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	26.424,37	24.500	23.710,63	89,73	96,78

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện năm 2024 với năm 2023 (%)	So sánh thực hiện năm 2024 với kế hoạch 2024 (%)
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến						
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.545,887	4.550	3.835,160	84,37	84,29
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.368,388	3.650	3.933,936	90,05	107,78
	- Chì kim loại ($\geq 97\%$ Pb)	Tấn	7.046,119	8.000	5.368,569	76,19	67,11
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	5.012,075	6.500	4.612,730	92,03	70,97
3	Khối lượng hàng hóa xuất bán						
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.505,989	0	13.060,253	372,51	
	- Chì kim loại ($\geq 97\%$ Pb)	Tấn	7.367,365	7.500	5.302,232	71,97	70,70
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	3.157,330	6.800	2.271,104	71,93	33,40
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,951	437,7	567,5	128,99	129,66
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	5,129	5,20	51,87	1.011,3	997,5
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	51,498	50,0	61,8	120,00	123,60
7	Nộp bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	5,452	Đầy đủ	5,741	105,30	100,0
8	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	7,9	8,0	8,0	101,27	100,0
9	Vốn đầu tư thực hiện năm	Tỷ đồng	20,256	1.713,6	48,583	239,84	2,84

5. Hoạt động giám sát của HĐQT và giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định của pháp luật hiện hành; HĐQT thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày, bao gồm:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT;
- Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát tình hình hoạt động của Công ty và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Thông qua các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng email, HĐQT đã thảo luận và cho ý kiến về nhiều vấn đề quan trọng liên quan tới công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Đồng thời thông qua báo cáo

trực tiếp và bằng văn bản của Tổng Giám đốc, HĐQT nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Tổ chức giám sát việc thực hiện các dự án do Công ty làm chủ đầu tư, trong đó thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện dự án đầu tư trọng điểm: Xây dựng Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh; Xây dựng hồ chứa thải mới của xưởng Tuyển và Xây dựng Tòa nhà Văn phòng tại Thành phố Thái Nguyên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024;

- Giám sát, chỉ đạo việc lập các báo cáo và thực hiện công bố thông tin đảm bảo minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

6. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có): Hội đồng quản trị chưa thành lập tiểu ban.

7. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

7.1. Giao dịch giữa NNBCông ty, người có liên quan của NNB với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không.

7.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐQT ngày 26/4/2024 về việc tham gia ĐHĐCĐ năm 2024 của Công ty CP Bến xe Nghệ An (*Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn sở hữu 378.400 cổ phần của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An*) và Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐQT ngày 14/6/2024 về việc mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An (NSB) nâng số cổ phần sở hữu của BKC lên 1.021.680 cổ phiếu (*trương ứng với 5,41% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An*).

7.3. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

7.4. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không.

7.5. Giao dịch của NNB và NCLQ đối với cổ phiếu của Công ty: Không.

III. THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2024.

Công ty đã chi trả thù lao HĐQT theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua và Nghị quyết của Hội đồng quản trị về thù lao của HĐQT, cụ thể: Tổng mức thù lao của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT năm 2024 đã

được ĐHCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHCĐ ngày 13/05/2024 là **1.080.000.000 đồng** (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng). Số đã chi: **1.080.000.000 đồng**.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Dự báo tình hình Kinh tế - Xã hội năm 2025

1.1. Tình hình kinh tế thế giới:

Năm 2025, kinh tế thế giới đối mặt với nguy cơ tăng trưởng chậm lại, chủ yếu do căng thẳng thương mại gia tăng và các biện pháp bảo hộ mậu dịch ngày càng phổ biến. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), tăng trưởng GDP toàn cầu dự kiến đạt 3,1%, giảm nhẹ so với mức 3,3% của năm 2024.

Đáng chú ý, việc Mỹ thực thi chính sách thuế quan cơ bản 10% và áp mức đối ứng 11-84% với nhiều đối tác thương mại đã gây hiệu ứng lan tỏa tiêu cực đến toàn cầu, đe dọa làm gián đoạn chuỗi cung ứng quốc tế, đẩy lạm phát tăng cao, suy yếu hệ thống thương mại toàn cầu dựa trên luật lệ. Nguy cơ phân mảnh kinh tế thế giới gia tăng, gây khó khăn cho các quốc gia nhỏ trong quá trình hội nhập. Tuy nhiên, đây cũng mở ra cơ hội cho các quốc gia như Việt Nam, Ấn Độ và Thái Lan thu hút làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng nhờ chi phí lao động thấp và môi trường đầu tư hấp dẫn.

1.2. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2025

Mặc dù chịu tác động từ bối cảnh quốc tế bất lợi, Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng ổn định nhờ những chính sách điều hành kinh tế linh hoạt, hợp lý và sự phát triển mạnh mẽ của khu vực kinh tế tư nhân.

Theo Ngân hàng Thế giới (WB), năm 2025: Dự báo tăng trưởng GDP thực năm 2025 đạt 6,8%, và năm 2026 đạt 6,5%. Kinh tế tư nhân tiếp tục là động lực chủ lực, đóng góp hơn 50% GDP và sử dụng khoảng 85% lực lượng lao động cả nước.

Báo cáo của Chính phủ cho biết: Tăng trưởng GDP quý I/2025 đạt 6,93%, cao hơn cùng kỳ 5 năm liên tiếp và vượt kịch bản tăng trưởng ban đầu. Để đạt mục tiêu tăng trưởng trên 8% năm 2025, Việt Nam cần đạt mức tăng trưởng trung bình 8,3% trong 9 tháng cuối năm (quý II: 8,2%, quý III: 8,3%, quý IV: 8,4%).

Tuy nhiên, một diễn biến tiêu cực đáng chú ý là: Ngày 2/4/2025, Mỹ công bố áp thuế đối ứng 46%¹ lên hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam. Đây được xem là "cú sốc thuế quan" lớn, dẫn tới: Nguy cơ suy giảm tăng trưởng GDP và xuất khẩu; Môi trường thương mại bất ổn, ảnh hưởng dòng vốn FDI; Tỷ giá USD/VND đã vượt 26.000 đồng/USD, tiềm ẩn áp lực lạm phát nhập khẩu. Các ngành chịu ảnh hưởng trực tiếp gồm: Thép, nhôm, ô tô; dệt may, điện tử – linh kiện; đồ gỗ; nông thủy sản; và bất động sản khu công nghiệp.

1.3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn năm 2025

¹ Hiện mức thuế đối ứng đang được tạm hoãn 90 ngày để thực hiện đàm phán giữa 2 bên. Việt Nam vẫn phải chịu mức thuế quan chung là 10%.

95
TY
AN
SA
N
BAC

* Trong bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước diễn biến phức tạp, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về khai thác khoáng sản: Khu vực mỏ Nà Bốp – Pù Sáp có trữ lượng suy giảm đáng kể cả về hàm lượng và chất lượng do đã khai thác lâu năm.

- Về nguồn nhân lực: Tình trạng thiếu hụt lao động phổ thông diễn ra nghiêm trọng do: Dịch chuyển lao động ra ngoài tỉnh; Sự cạnh tranh lao động ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; Người lao động có nhiều lựa chọn hơn về điều kiện làm việc và mức thu nhập.

*** Định hướng chiến lược của Công ty:**

- Luyện kim tiếp tục là lĩnh vực hoạt động trọng tâm. Công ty đặt mục tiêu duy trì hoạt động ổn định của Nhà máy Luyện chì và Nhà máy Bột kẽm Ô xít.

- Quyết tâm hoàn thành hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn I Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh trong quý III/2025 để tiến hành lắp đặt máy móc thiết bị cho Nhà máy luyện và điện phân kẽm công suất 20.000 tấn/năm trong Quý III và IV/2025, đưa vào vận hành thử nghiệm từ đầu năm 2026.

- Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý và xây dựng hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn II, hướng tới vận hành thương mại toàn bộ Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh và phát triển các nhà máy trong tổ hợp dây chuyền sản xuất trong năm 2026.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2025.

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
1	Sản lượng khai thác	Tấn	23.710,63	24.000	101,22
2	Khối lượng sản phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	3.835,160	4.000	104,30
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.933,936	4.100	104,22
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	5.368,569	5.800	108,03
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	4.612,730	3.500	75,88
	- Hợp chất kẽm ôxít	Tấn	1.757,036	2.000	113,83
3	Chuyển nhượng mặt bằng Dự án Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh	M ²	-	5.000	-
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	567,48	573,6	101,08
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,07	78,9	121,25

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,87	63,12	121,69

3. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Năm 2025, trong bối cảnh nhiều thách thức đan xen cơ hội, Hội đồng quản trị (HĐQT) xác định phương hướng hoạt động với tinh thần chủ động, quyết liệt, gắn trách nhiệm điều hành với chiến lược phát triển bền vững, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

3.1. Nâng cao vai trò định hướng chiến lược và giám sát điều hành

Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện tốt vai trò định hướng, lãnh đạo và giám sát toàn diện đối với Ban Tổng Giám đốc trên tinh thần phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất về cơ chế, chính sách, nguồn lực nhân sự và cơ sở hạ tầng. Mục tiêu là đảm bảo mọi hoạt động điều hành được triển khai hiệu quả, đồng bộ và đúng định hướng chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3.2. Tập trung chỉ đạo, điều chỉnh linh hoạt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

HĐQT phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty trong việc xây dựng, rà soát và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trên cơ sở linh hoạt, kịp thời và đúng thẩm quyền, nhằm đảm bảo hiệu quả tối ưu cho toàn bộ hoạt động sản xuất – kinh doanh. Trong đó, các trọng tâm chỉ đạo bao gồm:

*** Về hoạt động khai thác khoáng sản:** Tiếp tục tổ chức khai thác hiệu quả các mỏ hiện hữu; đồng thời hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép thăm dò đối với các điểm mỏ đã được đưa vào quy hoạch.

*** Về tuyển quặng:** Duy trì hợp tác thuê Công ty TNHH Tập đoàn Thiên Mã thực hiện tuyển quặng tại mỏ Nà Bóp – Pù Sáp và mỏ Nà Duồng theo sản lượng khai thác thực tế, đảm bảo chuỗi cung ứng nguyên liệu ổn định cho các nhà máy chế biến.

*** Về đầu tư hạ tầng công nghiệp Luyện kim:**

- Khẩn trương hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật giai đoạn I tại CCN Thanh Thịnh, phần đầu hoàn thành xây dựng và lắp đặt thiết bị Nhà máy luyện và điện phân kẽm công suất 20.000 tấn/năm trong Quý III và IV/2025 để tiến hành vận hành thử nghiệm từ đầu năm 2026.

- Triển khai đồng bộ hạ tầng giai đoạn II tại CCN Thanh Thịnh nhằm chuẩn bị mặt bằng và điều kiện kỹ thuật cho các dự án luyện kim sâu.

*** Về kêu gọi đầu tư:**

- Kêu gọi các nhà đầu tư tham gia góp vốn thành lập pháp nhân độc lập để vận hành CCN Thanh Thịnh, với tổng vốn huy động dự kiến lên tới 2.000 tỷ đồng.

- Phát hành cổ phiếu nhằm nâng vốn điều lệ của Công ty từ 117,38 tỷ đồng lên trên 300 tỷ đồng, tạo nguồn lực tài chính vững chắc để tập trung đầu tư cho các dự án then chốt và mang tính nền tảng.

*** Về đầu tư Tổ hợp chế biến sâu kim loại:**

- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý và triển khai đầu tư các hạng mục: Nhà máy xử lý sunfua kẽm, Nhà máy hòa tan ôxít kẽm, Nhà máy điện phân kẽm, Dây chuyền điện phân đồng và các công trình phụ trợ trong tổ hợp luyện kim tại CCN Thanh Thịnh.

- Tiến hành các thủ tục pháp lý để triển khai dự án xử lý axit quặng phế thải (120.000 tấn/năm) và dự án xử lý bụi khói lò luyện thép – bụi lò cao (70.000 tấn/năm), tạo thêm nguồn nguyên liệu thứ cấp cho sản xuất, đồng thời thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn và bảo vệ môi trường.

*** Về phát triển cơ sở hạ tầng Văn phòng:** Dự kiến khởi công trong Quý III/2025 và hoàn thành phần thô công trình Tòa nhà Văn phòng Công ty tại TP. Thái Nguyên trong năm 2026, phục vụ nâng cao năng lực điều hành và chuẩn bị điều kiện phát triển mở rộng mạng lưới hoạt động.

3.3. *Củng cố vai trò, chức năng và hiệu quả hoạt động của HĐQT*

HĐQT tiếp tục kiện toàn bộ máy, nâng cao hiệu quả thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ. Đồng thời, không ngừng rà soát, đánh giá và khắc phục các hạn chế tồn tại, thúc đẩy quá trình đổi mới phương thức làm việc, minh bạch hóa hoạt động giám sát và quản trị doanh nghiệp.

Mục tiêu xuyên suốt là xây dựng Hội đồng quản trị vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng hành cùng Ban điều hành trong mọi quyết sách quan trọng, nhằm đưa Công ty phát triển ổn định, bền vững và đáp ứng ngày càng cao kỳ vọng của cổ đông và nhà đầu tư.

Trân trọng báo cáo.

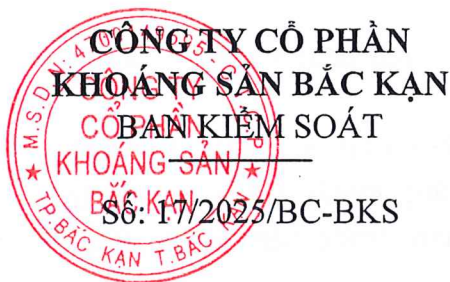
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD, Kế toán trưởng;
- NQTCT, TKCT (CBTT);
- Lưu: VT, HsĐHĐCĐ2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn**

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (“BKS”) báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trải qua những thăng trầm nhất định; đó là 1/4 thời gian chịu sự giám sát trực tiếp về hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản của Đoàn giám sát do UBND tỉnh Bắc Kạn thành lập, chỉ đạo và thực hiện việc giám sát; nhưng Công ty cũng đã bán được một lượng không nhỏ sản phẩm kèm sunfua tồn của các năm trước.

Trong năm 2024, BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty như: Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024; Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2024.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất và kinh doanh, nhưng với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, nhất là chiến lược trong kinh doanh của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Ban điều hành đã giúp Công ty gặt hái được những thành công trong năm 2024 thể hiện qua chỉ tiêu ở bảng dưới đây.

Bảng 1: Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% hoàn thành kế hoạch	Thực hiện so với năm 2023
1	Tổng doanh thu	437,7	567,48	439,95	130%	129%
2	Lợi nhuận sau thuế	5,2	51,869	5,129	997%	1.011%



Ban Kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

- Về tiêu thụ sản phẩm đối với chì kim loại và bột kẽm ô xít mặc dù hoàn thành kế hoạch chưa cao, nhưng giá kim loại kẽm năm 2024 tăng mạnh. Công ty đã bán được một lượng lớn tinh quặng kẽm tồn kho từ những năm trước nên tình hình tài chính của Công ty rất khả quan.

- So với kế hoạch và năm 2023, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2024 đều tăng. Cụ thể doanh thu năm 2024 tăng hơn năm 2023 là 29%; còn chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế tăng tới 911%.

- Tỷ suất lợi nhuận tính theo doanh thu của năm 2024 là: 9,14% cho thấy cứ 10.000 đồng doanh thu có 914 đồng lợi nhuận.

- Tỷ suất sinh lời tính theo vốn của năm 2024 là: 12,12% cho thấy cứ 10.000 đồng vốn tạo ra 1.212 đồng lợi nhuận và cũng cao hơn so với năm 2023 chỉ tạo ra 139 đồng lợi nhuận.

- Tỷ suất sinh lời tính theo vốn chủ sở hữu năm 2024 là: 22,08% cho biết cứ 10.000 đồng vốn chủ sở hữu tạo ra 2.208 đồng lợi nhuận và cũng cao hơn năm 2023 chỉ tạo ra 280 đồng lợi nhuận.

2. Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã tiến hành xem xét và biểu quyết thông qua chủ trương triển khai **05 dự án đầu tư trong năm 2024**. Trong quá trình thảo luận, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau đối với tiến độ thực hiện một số dự án cụ thể:

- ✚ **Dự án Hồ chứa đuôi thải của Xưởng tuyển:** Công trình đã được thi công và hoàn thiện xây dựng. Ban Kiểm soát đề nghị Ban Điều hành khẩn trương phối hợp với các cơ quan chức năng để hoàn tất đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý cần thiết, đảm bảo đưa hồ chứa vào vận hành chính thức trong thời gian sớm nhất.

- ✚ **Dự án Tòa nhà Văn phòng tại tỉnh Thái Nguyên:** Dự án đã được nghiên cứu, xây dựng kế hoạch từ nhiều năm qua và được đưa ra thảo luận trong nhiều cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành. Tuy nhiên, đến nay tiến độ triển khai vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Ban Kiểm soát đề nghị Tổng Giám đốc có báo cáo cụ thể, làm rõ các nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến tình trạng chậm tiến độ của dự án, đồng thời kiến nghị biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

- ✚ **Dự án xây dựng Cụm công nghiệp Thanh Thịnh:** Ban Kiểm soát nhận thấy tỷ lệ giải ngân thực tế mới chỉ đạt 22% tổng vốn đầu tư kế hoạch. Đề nghị Ban Điều hành giải trình nguyên nhân chậm giải ngân, đồng thời đề xuất giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện để đáp ứng đúng tiến độ cam kết với cổ đông và cơ quan chức năng.

- ✚ **Dự án Nhà máy Luyện và Điện phân kẽm:** Ban Kiểm soát ghi nhận, đến thời điểm Đại hội, dự án này chưa sử dụng bất kỳ khoản vốn đầu tư nào theo kế hoạch đã được phê duyệt. Đề nghị Ban Điều hành có báo cáo chi tiết về lý do chưa triển khai giải ngân và lộ trình thực hiện trong thời gian tiếp theo.

III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, BKS tổng hợp một số nội dung chính như sau:

Bảng 2: Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2024

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
1. Tổng tài sản	428.046.906.095	368.457.837.358
<i>Trong đó:</i>		
- Tiền và các khoản tương đương tiền	143.694.292.293	27.424.122.422
- Các khoản phải thu ngắn hạn	39.494.748.451	80.038.622.855
- Hàng tồn kho	87.115.328.316	146.117.484.978
- Tài sản ngắn hạn khác	14.652.833.271	12.754.636.390
- Các khoản phải thu dài hạn	2.136.456.485	1.895.504.406
- Tài sản cố định (giá trị còn lại)	43.631.497.699	55.802.932.869
- Chi phí XDCB dở dang	11.902.048.907	6.595.777.186
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	28.570.216.075	22.257.416.075
- Tài sản dài hạn khác	56.849.484.598	15.571.340.177
2. Tổng nguồn vốn	428.046.906.095	368.457.837.358
<i>Trong đó:</i>		
- Nợ ngắn hạn phải trả	160.692.053.433	155.008.443.033
- Nợ dài hạn phải trả	32.426.456.485	30.390.000.000
- Vốn góp của chủ sở hữu	117.377.280.000	117.377.280.000
- Thặng dư vốn cổ phần	17.052.895.190	17.052.895.190
- Quỹ đầu tư phát triển	15.574.071.618	15.574.071.618
- Lợi nhuận chưa phân phối	84.924.149.369	33.055.147.517

Từ biểu trên cho biết được năng lực thanh toán như:

- Khả năng thanh toán tổng quát năm 2024 là: 2,22 là rất tốt, nó cho biết cứ 1 đồng nợ phải trả có 2,22 đồng đảm bảo; Và khả năng thanh toán tổng quát của năm nay cũng cao hơn năm 2023 (khả năng thanh toán tổng quát năm 2023 là: 1,99).

- Khả năng thanh toán hiện hành năm 2024 là: 1,77 cho thấy khả năng thanh toán hiện hành chưa cao, mức độ đảm bảo của tài sản lưu động với nợ ngắn hạn còn thấp;

Nhưng khả năng thanh toán hiện hành của năm 2024 vẫn tốt hơn năm 2023 (khả năng thanh toán hiện hành của năm 2023 là: 1,72).

- Khả năng thanh toán nhanh năm 2024 là: 1,23 phản ánh tình hình thanh toán nợ không được tốt lắm, tiền vốn hơi bị ứ đọng, giảm hiệu quả sử dụng vốn; Khả năng thanh toán nhanh năm 2023 là: 0,78 thì lại gặp khó khăn trong thanh toán.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác giám sát của Ban Kiểm soát

1.1. Đối với Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên. Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp chính thức và nhiều lần xin ý kiến bằng văn bản qua email để thảo luận, quyết nghị các vấn đề quan trọng định hướng cho sự phát triển của Công ty.

Các nội dung trình tại các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ, nghiêm túc; các thành viên HĐQT tham gia thảo luận công khai, dân chủ và biểu quyết theo đúng trình tự, quy định của Điều lệ Công ty. Số lượng thành viên tham dự đảm bảo điều kiện hợp lệ để thông qua nghị quyết.

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 09 nghị quyết và quyết định liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý vốn và việc tuân thủ pháp luật trong công bố thông tin. Qua giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của chính HĐQT, đảm bảo đúng quy định và định hướng phát triển của Công ty.

1.2. Đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

- Về công tác điều hành sản xuất kinh doanh: Trong năm 2024, mặc dù còn nhiều khó khăn khách quan, nhờ sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và tinh thần quyết tâm cao của Ban Tổng Giám đốc, Công ty từng bước khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo thu nhập cho người lao động, củng cố niềm tin và sự gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

- Về công tác kế hoạch sản xuất và cung ứng vật tư: Hằng tháng, Công ty giao chỉ tiêu cụ thể cho các đơn vị, bộ phận, đồng thời áp dụng cơ chế thưởng – phạt minh bạch nhằm khuyến khích năng suất lao động, đặc biệt trong các đợt thi đua sản xuất.

- Về công tác kế toán: Công tác kế toán có nhiều cố gắng, đảm bảo việc lập và nộp báo cáo kịp thời, đúng hạn. Tuy nhiên, Ban Kiểm soát nhận thấy vẫn còn sai lệch giữa báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán, cần tiếp tục được khắc phục.

- Về tiến độ triển khai các dự án đầu tư: Ban Kiểm soát đề nghị Ban Tổng Giám đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm trước, nhằm đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và đảm bảo mục tiêu tăng trưởng.

1.3. Đối với cổ đông

Thông qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát không phát hiện bất kỳ hành vi vi phạm nào từ phía cổ đông liên quan đến quy định của Luật Chứng khoán hoặc nghĩa vụ công bố thông tin. Trong năm 2024, Ban Kiểm soát cũng không nhận được kiến nghị, phản ánh nào từ cổ đông liên quan đến sai phạm của HĐQT, Ban Kiểm soát hay cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Sự phối hợp hoạt động

Trong suốt quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ tích cực từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận, cán bộ quản lý khác trong Công ty. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả công tác giám sát, đảm bảo tính minh bạch, khách quan trong quản trị và điều hành doanh nghiệp.

3. Kết luận và kiến nghị

Trên cơ sở kết quả giám sát năm 2024, Ban Kiểm soát đánh giá:

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức trách, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì ổn định trong bối cảnh nhiều thách thức;
- Công tác phối hợp giữa các bộ phận trong Công ty được cải thiện tích cực;
- Tuy nhiên, một số tồn tại như tiến độ thực hiện dự án đầu tư và chất lượng báo cáo tài chính sau kiểm toán cần được quan tâm và có giải pháp khắc phục kịp thời.

Kính thưa Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông,

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và cho ý kiến.

Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, sự hợp tác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trong suốt thời gian qua.

Xin kính chúc Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2025;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- CVP, Thư ký Công ty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Phòng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 157/2025/BC-TGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 10 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG
PHÁT TRIỂN, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

--

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn, Ban Điều hành Công ty trân trọng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH CHUNG VÀ LĨNH VỰC KHAI KHOÁNG NĂM 2024

1. Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều bất ổn do ảnh hưởng từ các yếu tố địa chính trị phức tạp như xung đột kéo dài giữa Nga – Ukraina, căng thẳng leo thang tại Trung Đông và xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ thương mại ở nhiều nền kinh tế lớn. Chuỗi cung ứng toàn cầu chưa được khôi phục hoàn toàn, trong khi lạm phát vẫn ở mức cao tại nhiều quốc gia, tạo áp lực lên chi phí sản xuất và làm suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Trong nước, nền kinh tế Việt Nam duy trì được sự ổn định vĩ mô tương đối tốt. Lạm phát được kiểm soát, tỷ giá ổn định, và GDP cả năm đạt mức tăng trưởng 7,09%, vượt mục tiêu đề ra của Quốc hội. Kết quả này có được nhờ động lực phục hồi mạnh mẽ từ khu vực sản xuất – chế biến, đầu tư công và hoạt động xuất khẩu.

Đối với lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản, năm 2024 là một năm nhiều khó khăn và thách thức. Giá nguyên vật liệu và nhiên liệu đầu vào tăng cao, trong khi nhu cầu tiêu thụ giảm tại một số thị trường xuất khẩu chủ lực do chi phí logistics, thuế nhập khẩu và lạm phát nội địa. Các mỏ hiện hữu dần suy giảm trữ lượng, còn tiến độ cấp phép cho các mỏ mới vẫn chậm, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng đảm bảo nguồn cung nguyên liệu ổn định.

Trước bối cảnh đó, các doanh nghiệp ngành khai khoáng, trong đó có Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn, đã chủ động thích ứng thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong khai thác và chế biến, tối ưu hóa quy trình sản xuất, kiểm soát chi phí và triển khai các dự án đầu tư chiến lược nhằm nâng cao năng lực nội tại, từng bước tạo nền tảng cho tăng trưởng ổn định và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh đó, mặc dù thời gian giải quyết các thủ tục hành chính đã được cải thiện theo hướng tinh giản, nhưng tính linh hoạt trong vận dụng thực tiễn còn hạn chế, quy trình vẫn mang tính cứng nhắc, chưa đáp ứng kịp yêu cầu triển khai nhanh các dự án trọng điểm. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ của một số hạng mục như: Hồ chứa đuôi thải mới tại Chợ Đồn, Tòa nhà văn phòng tại thành phố Thái Nguyên, và dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Thịnh tại huyện Chợ Mới.

2. Thuận lợi

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục thừa hưởng nhiều yếu tố thuận lợi nội tại và ngoại lực giúp ổn định sản xuất và duy trì đà tăng trưởng. Cụ thể:

- **Sự lãnh đạo quyết liệt và định hướng đúng đắn** từ Ban lãnh đạo Công ty: Với tinh thần chỉ đạo sâu sát thực tiễn, phản ứng nhanh trước các biến động, Ban lãnh đạo đã kịp thời ban hành các quyết sách phù hợp với tình hình từng thời điểm, góp phần giữ vững sản xuất và đảm bảo hiệu quả điều hành.
- **Tập thể đoàn kết, thống nhất cao**: Nội bộ Công ty duy trì sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cấp quản lý và đội ngũ người lao động, phát huy tinh thần đồng lòng, chung sức, vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.
- **Sự ủng hộ tích cực từ chính quyền địa phương**: Các cấp chính quyền tỉnh Bắc Kạn luôn đồng hành, hỗ trợ kịp thời trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục pháp lý, hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty triển khai hiệu quả các kế hoạch sản xuất kinh doanh.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty cũng phải đối mặt với không ít khó khăn mang tính hệ thống và đặc thù ngành, cụ thể:

- **Áp lực chi phí sản xuất gia tăng**: Giá nguyên, nhiên liệu, vật tư đầu vào liên tục leo thang trong bối cảnh thị trường biến động mạnh, kéo theo giá thành sản phẩm tăng, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và tốc độ tiêu thụ hàng hóa, dẫn đến mất cân đối dòng tiền cho tái đầu tư sản xuất.
- **Suy giảm sản lượng và chất lượng tài nguyên khai thác**: Các mỏ hiện hữu đang được khai thác trong điều kiện ngày càng khắc nghiệt, trữ lượng hạn chế, hàm lượng khoáng sản thấp, trong khi các mỏ mới chưa được cấp phép thăm dò hoặc khai thác, gây thiếu hụt nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy chế biến.
- **Khó khăn trong tuyển dụng và giữ chân lao động**: Tình trạng khan hiếm lao động cả phổ thông lẫn kỹ thuật cao vẫn tiếp diễn, trong khi cạnh tranh thu hút nhân sự giữa các doanh nghiệp ngày càng gay gắt, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng sản xuất.
- **Thủ tục hành chính còn thiếu linh hoạt**: Mặc dù đã có nhiều cải thiện trong cải cách hành chính, song một số quy trình vẫn mang tính cứng nhắc, kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của Công ty.

PHẦN II: NHỮNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Bảng 1. Một số chỉ tiêu đạt được trong sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện năm 2024 với năm 2023 (%)	So sánh thực hiện năm 2024 với kế hoạch 2024 (%)
1	Tổng sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	26.424,37	24.500	23.710,63	89,73	96,78
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến						
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.545,887	4.550	3.835,160	84,37	84,29
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.368,388	3.650	3.933,936	90,05	107,78
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.046,119	8.000	5.368,569	76,19	67,11
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	5.012,075	6.500	4.612,730	92,03	70,97
3	Khối lượng hàng hóa xuất bán						
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.505,989	0	13.060,253	372,51	
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.367,365	7.500	5.302,232	71,97	70,70
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	3.157,330	6.800	2.271,104	71,93	33,40
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,951	437,7	567,5	128,99	129,66
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	5,129	5,20	51,87	1.011,3	997,5
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	51,498	50,0	61,8	120,00	123,60
7	Nộp bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	5,452	Đầy đủ	5,741	105,30	100,0
8	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	7,9	8,0	8,0	101,27	100,0
9	Vốn đầu tư thực hiện năm	Tỷ đồng	20,256	1.713,6	48,583	239,84	2,84

Bảng 2. Chi tiết tổng vốn đầu tư thực hiện năm 2024

TT	Tên dự án	Giá trị (tỷ đồng)
1	Hồ chứa đuôi thải xường tuyển	5,728
2	Xây tòa nhà văn phòng ở Thái Nguyên	-
3	XD Cụm công nghiệp Thanh Thịnh - Chợ Mới	42,855
4	Thăm dò 02 điểm mỏ trong tỉnh	-
5	Tổ hợp dây truyền luyện kẽm và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	-
	Tổng cộng	48,583

2. Kết quả triển khai thực hiện các dự án đầu tư năm 2024

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn đã nỗ lực triển khai đồng bộ các hạng mục đầu tư trọng điểm, tập trung vào ba nhóm hoạt động chính: khai thác tài nguyên, chế biến khoáng sản và phát triển dự án mới. Cụ thể:

2.1. Hoạt động khai thác khoáng sản

- ✦ Mỏ Nà Bốp – Pù Sáp tiếp tục vận hành ổn định với sản lượng khai thác đạt 19.013,61 tấn quặng, duy trì vai trò là nguồn cung chính cho hoạt động chế biến của Công ty.
- ✦ Mỏ Nà Duồng đạt sản lượng khai thác 4.697,02 tấn quặng, đóng góp tích cực vào tổng sản lượng quặng nguyên khai trong năm.

2.2. Hoạt động sản xuất – chế biến

Trong năm 2024, các nhà máy chế biến của Công ty vận hành ổn định và đạt được các kết quả cụ thể như sau:

- ✦ Nhà máy luyện chì sản xuất được 5.368,569 tấn chì kim loại (hàm lượng Pb $\geq$ 97%), đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn kỹ thuật và nhu cầu thị trường.
- ✦ Nhà máy sản xuất bột kẽm ôxít đạt sản lượng 4.590,79 tấn ZnO, với hàm lượng dao động trong khoảng 50–75%.
- ✦ Nhà máy CBRQ-NGK Bắc Kạn duy trì hoạt động ở mức tối thiểu, chủ yếu cung cấp nước phục vụ sinh hoạt nội bộ cho các đơn vị sản xuất của Công ty.

2.3. Hoạt động thăm dò khoáng sản

Trong năm 2024, Công ty chưa thể triển khai hoạt động thăm dò các điểm mỏ mới do:

- ✦ Chưa được phê duyệt danh mục đấu giá hoặc không đấu giá quyền khai thác khoáng sản - điều kiện bắt buộc để hoàn thiện thủ tục pháp lý tiếp theo.

- ✦ Bộ Công Thương đã có văn bản yêu cầu rà soát, bổ sung và điều chỉnh quy hoạch điểm mỏ, tuy nhiên đến cuối năm, các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vẫn chưa hoàn tất.

2.4. Hoạt động đầu tư khác

- ✦ Theo Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐQT ngày 14/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn đã mua thêm cổ phiếu của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An (NSB) phát hành tăng vốn điều lệ, theo đó nâng số cổ phần sở hữu của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn tại Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An lên 1.021.680 cổ phiếu (tương ứng với 5,41% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An).

Có thể thấy năm 2024, trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, nguồn lực tài chính và thủ tục pháp lý còn nhiều rào cản, hoạt động đầu tư của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn tuy chưa đạt được mức độ triển khai như kỳ vọng, nhưng đã đặt nền móng quan trọng cho các dự án trọng điểm trong trung và dài hạn.

✦ Về hiệu quả đầu tư:

- Tỷ lệ giải ngân còn thấp, chỉ đạt hơn 48 tỷ đồng so với nhu cầu vốn kế hoạch là hơn 1.700 tỷ đồng (tương đương 2,84%). Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc chưa hoàn thiện các điều kiện pháp lý như thủ tục đất đai, phê duyệt quy hoạch và giấy phép đầu tư.
- Một số dự án đã có tiến độ triển khai thực tế, điển hình như hồ chứa đuôi thái và hạ tầng giai đoạn I tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh, tuy chưa hoàn thành đồng bộ nhưng đã bước đầu tạo điều kiện cho việc triển khai các hạng mục công nghệ trong năm 2025.
- Các dự án thăm dò mỏ và đầu tư ngoài ngành chưa đạt tiến độ theo kế hoạch do phụ thuộc hoàn toàn vào quyết định và thủ tục từ các cơ quan quản lý nhà nước.

3. Công tác nhân sự năm 2024

Trong năm 2024, công tác nhân sự của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn được triển khai ổn định, đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành sản xuất và định hướng phát triển trung - dài hạn.

3.1. Cơ cấu Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty tiếp tục duy trì với 05 thành viên, là những cán bộ có kinh nghiệm, năng lực điều hành thực tiễn và am hiểu sâu về ngành nghề hoạt động, duy trì vai trò trung tâm trong điều phối, triển khai hoạt động sản xuất – kinh doanh và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty. Cơ cấu cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đình Văn Hiến	Tổng giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
2	Nguyễn Trần Nhất	Phó Tổng giám đốc
3	Vũ Gia Hạnh	Phó Tổng giám đốc
4	Trần Văn Quyền	Phó Tổng giám đốc
5	Đỗ Đình Thắng	Phó Tổng giám đốc

3.2. Tổ chức bộ máy và điều động nhân sự cấp cao

• Về cơ cấu tổ chức: Trong năm 2024, bộ máy tổ chức của Công ty không có sự thay đổi lớn, tiếp tục được giữ ổn định nhằm đảm bảo tính liên tục trong điều hành và vận hành hiệu quả các đơn vị trực thuộc.

• Về nhân sự cấp cao: Công ty đã thực hiện bãi nhiệm Giám đốc Xí nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản Chợ Đồn, đồng thời bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách xí nghiệp, nhằm tăng cường năng lực điều hành tại đơn vị sản xuất trọng điểm.

3.3. Quy mô và phân bổ lao động

Tính đến cuối năm 2024, tổng số lao động toàn Công ty là 394 người, trong đó phần lớn lực lượng lao động tập trung tại các đơn vị khai thác và sản xuất ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Đội ngũ lao động cơ bản đáp ứng nhu cầu vận hành nhưng vẫn còn thiếu hụt lao động có tay nghề cao và chuyên môn kỹ thuật.

3.4. Công tác đào tạo và huấn luyện chuyên môn

Dù còn đối mặt với nhiều khó khăn trong sản xuất – kinh doanh, Công ty vẫn duy trì nghiêm túc các chương trình đào tạo và huấn luyện định kỳ, bao gồm:

- Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp;
- Đào tạo sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, hóa chất;
- Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ kỹ thuật, quản lý cấp cơ sở.

Tất cả chương trình đều được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn sản xuất. Công tác đào tạo góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực làm việc, giảm thiểu rủi ro lao động và chuẩn bị nguồn nhân lực cho các dự án mở rộng trong tương lai.

3.5. Công tác an sinh xã hội:

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng luôn chú trọng và tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, các chương trình ủng hộ các quỹ từ thiện và tham gia các hoạt động an sinh xã hội, vì cộng đồng, trong đó trọng tâm các chương trình: Tặng quà Tết cho các gia đình chính sách, hộ gia đình nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; hỗ trợ học bổng và tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học giỏi, thiếu niên nhi đồng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em khuyết tật, bệnh tật, trẻ em bị tai nạn thương tích; Tặng quà thương bệnh

binh, gia đình chính sách, người có công, người tham gia hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học nhân ngày 27/7; ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ bảo trợ trẻ em và đặc biệt tích cực tham gia ủng hộ Nhân dân tỉnh Bắc Kạn bị thiệt hại do Bão số 3 (Yagi) gây ra,.. với tổng kinh phí thực hiện gần 500 triệu đồng.

4. Công tác quản trị, điều hành của Công ty năm 2024

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và biến động của thị trường, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã chủ động thực hiện tốt vai trò quản trị điều hành, duy trì ổn định hoạt động sản xuất – kinh doanh và từng bước nâng cao hiệu quả vận hành tổng thể. Các nội dung quản trị được triển khai đồng bộ, cụ thể như sau:

- **Chủ động dự báo và ứng phó linh hoạt với rủi ro:** Trước những thách thức về chi phí nguyên liệu, gián đoạn chuỗi cung ứng và biến động thị trường, Ban Tổng Giám đốc đã kịp thời đánh giá tác động, điều chỉnh kế hoạch điều hành, đảm bảo sản xuất không bị gián đoạn, góp phần duy trì đà tăng trưởng và kiểm soát rủi ro hiệu quả.

- **Quản trị nguồn nhân lực bền vững:** Công ty tiếp tục quan tâm, chăm lo và phát triển đội ngũ người lao động bằng việc giữ vững chính sách tiền lương, thu nhập ổn định; thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm, phúc lợi theo quy định; đồng thời, đẩy mạnh công tác thu hút và giữ chân lao động có tay nghề cao phục vụ sản xuất lâu dài.

- **Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và cộng đồng:** Các nghĩa vụ tài chính như thuế, bảo hiểm xã hội được thực hiện nghiêm túc, đúng hạn. Công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương, thể hiện trách nhiệm cộng đồng và tinh thần doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững.

- **Quản lý và đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật:** Công ty tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng, nhà ở công nhân và trang thiết bị phục vụ sản xuất, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- **Tăng cường kiểm soát môi trường và điều kiện làm việc:** Công tác bảo vệ môi trường được đặt lên hàng đầu với việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến, đồng thời cải thiện điều kiện lao động, không gian sinh hoạt và phúc lợi nhằm tạo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và chuyên nghiệp.

Thông qua việc triển khai hiệu quả các nội dung công tác quản trị nêu trên, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn đã khẳng định vai trò quản lý vững chắc, tạo nền tảng cho phát triển ổn định và nâng cao vị thế trên thị trường khoáng sản.

5. Nguyên nhân một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra

1.2.1. Chỉ tiêu về sản lượng Chì kim loại:

Chưa đạt kế hoạch do thiếu hụt nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình vận hành và sản lượng đầu ra.

1.2.2. Chỉ tiêu về sản lượng Bột kẽm ô xít:

Nguồn nguyên liệu cung ứng cho nhà máy gặp khó khăn do sự cạnh tranh khốc liệt từ nhiều đơn vị thu gom trên thị trường, dẫn đến việc không đảm bảo đủ nguyên liệu cho sản xuất theo kế hoạch.

1.2.3. Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư các dự án:

- Dự án Hồ chứa đuôi thải xường tuyến:

Hiện đã giải ngân 5,728/10 tỷ đồng. Công tác thi công đã hoàn tất tuy nhiên chưa thể đưa hồ chứa vào vận hành do vướng mắc trong việc hoàn thiện thủ tục đất đai theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. Dự kiến công trình sẽ được đưa vào khai thác trong tháng 5 năm 2025.

- **Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại Thái Nguyên:**

Dự án đã được gia hạn tiến độ thực hiện. Tuy nhiên, việc xin cấp giấy phép xây dựng chưa thể triển khai do cần hoàn tất các thủ tục liên quan đến điều chỉnh quy hoạch và thiết kế thi công. Vì vậy, tiến độ giải ngân chưa được thực hiện trong giai đoạn này.

- **Dự án thăm dò khai thác 02 điểm mỏ trong tỉnh:**

Chưa tiến hành giải ngân (0/5 tỷ đồng) do phải chờ cơ quan chức năng phê duyệt danh mục đấu giá hoặc quyết định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để có cơ sở thực hiện các thủ tục tiếp theo. Bên cạnh đó, năm 2024, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu rà soát, chỉnh sửa và bổ sung danh mục điểm mỏ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, các nội dung này vẫn chưa được thông qua.

- **Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Thịnh:**

Đã giải ngân 42,855/427 tỷ đồng. Nguyên nhân là trong năm 2024 mới chỉ hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và hoàn tất thủ tục giao đất giai đoạn I với diện tích 11,3/50 ha, chưa đủ điều kiện để triển khai các bước tiếp theo.

- **Dự án Tổ hợp dây chuyền luyện kẽm và điện phân kẽm:**

Chưa được giải ngân (0/1.500 tỷ đồng) do chưa có mặt bằng thi công, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện dự án.

Qua phân tích các nguyên nhân dẫn đến việc không đạt một số chỉ tiêu kế hoạch, có thể thấy rằng các yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến từ:

- Thiếu hụt nguồn nguyên liệu đầu vào, do phụ thuộc nhiều vào thị trường và năng lực thu gom.
- Vướng mắc trong công tác thủ tục hành chính, pháp lý, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến đất đai, quy hoạch và cấp phép xây dựng.
- Tiến độ giải ngân đầu tư công và các dự án trọng điểm bị chậm, một phần do cơ chế phê duyệt từ các cấp quản lý Nhà nước còn kéo dài, một phần do công tác chuẩn bị đầu tư chưa được thực hiện đồng bộ và chủ động.

- Hạn chế trong công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn với các cơ quan chức năng, khiến cho nhiều nội dung không thể hoàn tất đúng tiến độ đề ra.

Những yếu tố trên không chỉ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh trong ngắn hạn, mà còn có thể tác động tiêu cực đến chiến lược đầu tư, mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong trung và dài hạn.

PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025

1. Bối cảnh kinh tế thế giới

Năm 2025, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với rủi ro cao. Xung đột Nga – Ukraina chưa có lối thoát, căng thẳng Mỹ – Iran và biến động khu vực Trung Đông gia tăng, kéo theo hệ lụy về an ninh năng lượng và chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính sách bảo hộ thương mại của Hoa Kỳ, với mức thuế quan áp dụng trên diện rộng (25% đối với thép, nhôm, ô tô; 10–50% đối với hàng hóa từ hơn 60 quốc gia) đã tạo sức ép lớn lên thương mại quốc tế, đẩy giá hàng hóa tăng mạnh.

Theo Liên Hợp Quốc, tăng trưởng toàn cầu năm 2025 sẽ duy trì dưới mức tiền đại dịch, bất chấp các điều kiện tài chính đang được nói lỏng và thị trường lao động cải thiện. Bất ổn địa chính trị, áp lực lạm phát cục bộ và xu hướng phân mảnh chuỗi giá trị toàn cầu vẫn là những nhân tố chính cản trở đà phục hồi bền vững.

2. Kinh tế trong nước

Trong nước, kinh tế Việt Nam duy trì xu hướng phục hồi tích cực. Nông – lâm – ngư nghiệp tăng trưởng nhờ chuyển đổi công nghệ và xuất khẩu thuận lợi theo các FTA. Công nghiệp dự kiến tăng 7–9%, với động lực từ đầu tư công, FDI và chuyển đổi công nghệ. Dịch vụ hồi phục rõ nét, đặc biệt trong du lịch và logistics.

Chính phủ đang tập trung hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ điểm nghẽn hành chính, thúc đẩy niềm tin của khu vực tư nhân. Quá trình chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và đầu tư vào hạ tầng trọng điểm đang tạo xung lực mới cho tăng trưởng.

Việt Nam chủ động hội nhập sâu vào các FTA thế hệ mới không chỉ mở rộng thị trường mà còn nâng cao vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu, gia tăng khả năng thu hút đầu tư chiến lược.

3. Tình hình thực tế tại Công ty

Hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Nguồn tài nguyên tại các mỏ hiện hữu đang suy giảm nhanh, điều kiện khai thác khó khăn, trữ lượng và hàm lượng thấp, kéo theo chi phí tăng. Trong khi đó, các mỏ mới

do Công ty đề xuất vẫn chưa được cấp phép thăm dò – khai thác, dẫn đến thiếu hụt nguyên liệu đầu vào cho nhà máy, ảnh hưởng đến công suất vận hành và hiệu quả kinh doanh.

Nguồn lao động phổ thông khan hiếm, tuyển dụng khó khăn, chi phí nhân công tăng, ảnh hưởng đến năng lực tổ chức sản xuất. Đây là yếu tố rủi ro lớn cần được chủ động kiểm soát.

Trong bối cảnh đó, Công ty cần tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc sản xuất, tối ưu hóa quy trình khai thác – chế biến, đồng thời xây dựng lộ trình đầu tư mở mới và phát triển chuỗi cung ứng nguyên liệu bền vững. Ưu tiên chiến lược là ứng dụng công nghệ nâng cao giá trị sản phẩm, tiết giảm chi phí và đảm bảo an toàn vận hành trong điều kiện tài nguyên ngày càng suy giảm.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu chính năm 2025

Bảng 4. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2025

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
1	Khối lượng sản phẩm sản xuất				
1.1	Sản lượng quặng khai thác	Tấn	23.710,63	24.000	101,22
1.2	Khối lượng sản phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	3.835,160	4.000	104,30
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.933,936	4.100	104,22
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	5.368,569	5.800	108,03
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	4.612,730	3.500	75,88
	- Hợp chất kẽm ôxít	Tấn	1.757,036	2.000	113,83
2	Khối lượng sản phẩm xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm	Tấn	13.060,253	5.500	42,11
	- Chì thoi	Tấn	5.302,232	5.800	109,39
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	2.271,104	3.500	154,11
	- Hợp chất kẽm ôxít thành phẩm	Tấn	3.178,499	2.100	66,07
	- Xử lý bùn thủy luyện kẽm	Tấn	2.995,882	3.000	100,14

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
	- Hợp chất kẽm ôxit (nhập khẩu)	Tấn	1.010,160	2.100	207,89
3	Chuyển nhượng mặt bằng Dự án Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh	M ²	-	5.000	-
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	567,48	573,6	101,08
5	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	477,55	470,6	98,54
6	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2,64	3,3	125,00
7	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	10,37	11,3	108,97
8	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	3,06	3,9	127,45
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	16,36	14,4	88,02
10	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,99	4,8	96,19
11	Chi phí khác	Tỷ đồng	2,69	2,7	100,37
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,07	78,9	121,25
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	13,20	15,78	119,55
14	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,87	63,12	121,69
15	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	61,8	68,0	110,03
16	Thu nhập bình quân/người	Tr. đồng	8,0	8,0	100,00
17	Nộp BHXH, BHYT	Tr. đồng	5,742	Đầy đủ	100,00
18	Nhu cầu sử dụng vốn trong năm	Tỷ đồng	48,583	1.900	3.910,83

*** Tổng vốn đầu tư trong năm 2025:**

Bảng 5. Nhu cầu vốn cho các dự án của Công ty năm 2025

TT	Tên dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
1	Xây tòa nhà văn phòng ở Thái Nguyên	10,0	Vốn tự có, vốn vay hoặc vốn huy động
2	Cụm công nghiệp Thanh Thịnh - Chợ Mới	385	
3	Thăm dò 02 điểm mỏ trong tỉnh	5,0	

TT	Tên dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
4	Tổ hợp dây truyền luyện kẽm và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	1.500	
	Tổng cộng	1.900	

Bảng 6. Nhu cầu vốn cho các dự án chuẩn bị trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

TT	Tên dự án	Ghi chú
1	Dự án Điện phân Đồng tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
2	Dự án xử lý rác quy phế thải tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
3	Dự án xử lý bụi khói lò luyện thép (bụi lò cao) tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
4	Tiếp tục góp vốn vào Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên	Sẽ thực hiện theo thực tế khi Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên phát hành cổ phiếu

2. Lĩnh vực khai thác và thăm dò khoáng sản

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung duy trì và khai thác hiệu quả các mỏ hiện có nhằm đảm bảo nguồn cung ổn định cho hoạt động chế biến:

✓ **Mỏ Nà Bốp – Pù Sáp:** Duy trì công suất khai thác ổn định, sản lượng kế hoạch đạt 19.250 tấn quặng/năm.

✓ **Mỏ Nà Duồng:** Khai thác theo đúng công suất được cấp phép, sản lượng dự kiến 4.750 tấn quặng/năm.

Đồng thời, Công ty sẽ chủ động triển khai công tác chuẩn bị đầu tư thông qua việc tiếp tục lập và hoàn thiện hồ sơ pháp lý để đề nghị cấp phép thăm dò tại các điểm mỏ đã được quy hoạch, làm cơ sở cho việc mở rộng trữ lượng khai thác trong trung và dài hạn.

3. Lĩnh vực chế biến khoáng sản

Hoạt động chế biến tiếp tục được duy trì và nâng cấp nhằm nâng cao năng lực xử lý quặng đầu vào và gia tăng giá trị sản phẩm:

✓ **Hợp tác chế biến:** Tiếp tục thuê Công ty TNHH Tập đoàn Thiên Mã thực hiện tuyển quặng từ các mỏ Nà Bốp – Pù Sáp và Nà Duông, phù hợp với sản lượng khai thác thực tế và năng lực xử lý của đơn vị đối tác.

✓ **Cơ sở hạ tầng phục vụ chế biến:** Đưa vào vận hành hồ chứa đuôi thải mới thuộc Xưởng tuyển nổi (Chợ Đồn), bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường và an toàn vận hành lâu dài.

✓ **Đầu tư chiều sâu:** Hoàn thiện toàn bộ hồ sơ pháp lý và triển khai dự án tổ hợp luyện và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh (huyện Chợ Mới). Dự án bao gồm:

- Nhà máy xử lý sunfua kẽm
- Nhà máy hòa tách ôxít kẽm
- Nhà máy điện phân kẽm
- Hệ thống công trình phụ trợ và hạ tầng đồng bộ

Dự án này có ý nghĩa chiến lược trong việc nâng cao nội lực công nghệ, tự chủ sản xuất, mở rộng chuỗi giá trị và tạo bước ngoặt trong định hướng phát triển chế biến sâu của Công ty.

4. Các hoạt động trọng điểm khác

✓ **Hạ tầng công nghiệp:** Tập trung triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh, tạo nền tảng tiếp nhận và vận hành các dự án công nghiệp chế biến khoáng sản có quy mô lớn trong giai đoạn tới.

✓ **Hiệu quả vận hành:** Tăng cường rà soát toàn diện hoạt động sản xuất, từ khai thác đến chế biến; thực hiện các biện pháp kiểm soát nội bộ, tinh gọn quy trình nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên và tăng cường bảo vệ môi trường.

✓ **Phát triển cơ sở điều hành:** Tiến hành hoàn thiện các thủ tục pháp lý và xúc tiến đầu tư xây dựng Trụ sở điều hành văn phòng tại thành phố Thái Nguyên, góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, đồng thời củng cố nền tảng hạ tầng phục vụ hoạt động quản trị và phát triển dài hạn.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Để thực hiện hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty đề ra một số nhóm giải pháp trọng tâm, tập trung vào điều hành chiến lược, thu hút đầu tư, tối ưu nguồn lực và nâng cao hiệu quả vận hành như sau:

1. Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt các dự án trọng điểm

✓ Thực hiện sát sao, đồng bộ các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2025 theo lộ trình đã đề ra, trong đó ưu tiên hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng các dự án đầu tư chiến lược, bao gồm:

- Cụm công nghiệp Thanh Thịnh – Chợ Mới
- Tổ hợp luyện và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh
- Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại TP. Thái Nguyên
- Dự án xin cấp phép thăm dò hai điểm mỏ trong địa bàn tỉnh

2. Huy động và phát triển nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư

✓ Thu hút nhà đầu tư chiến lược, kêu gọi góp vốn để thành lập pháp nhân độc lập quản lý và phát triển Cụm công nghiệp Thanh Thịnh với quy mô vốn dự kiến 2.000 tỷ đồng.

✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 117,38 tỷ đồng lên trên 300 tỷ đồng, tạo nguồn lực tài chính mạnh mẽ phục vụ cho các dự án ưu tiên trong chiến lược phát triển trung và dài hạn.

✓ Mở rộng mạng lưới hợp tác, tìm kiếm đối tác cung ứng nguyên liệu ổn định, dài hạn, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, hiệu quả của các nhà máy chế biến.

3. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng và địa phương

✓ Chủ động, tích cực làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương nhằm tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, đảm bảo các hoạt động đầu tư và sản xuất được triển khai thuận lợi, đúng pháp luật, đúng tiến độ.

4. Siết chặt công tác quản lý, quản trị rủi ro toàn diện

✓ Nâng cao hiệu quả quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, linh hoạt và thực tiễn, gắn kết chặt chẽ với yêu cầu pháp lý, đặc thù ngành nghề và điều kiện thực tế của Công ty.

✓ Thiết lập hệ thống cảnh báo sớm và giám sát rủi ro vận hành, kịp thời phát hiện – xử lý các điểm nghẽn, tồn tại, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững.

5. củng cố hệ thống nhân sự và nâng cao hiệu suất tổ chức

✓ Tăng cường trách nhiệm cá nhân và tập thể, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, trong việc chủ động triển khai nhiệm vụ được giao, sâu sát thực tiễn, gắn bó với cơ sở.

✓ Thúc đẩy sự phối hợp liên phòng, liên đơn vị, hình thành văn hóa làm việc đồng bộ – tương trợ – trách nhiệm, nâng cao hiệu quả thực hiện mục tiêu chung.

6. Phát triển nguồn nhân lực gắn với an toàn và đời sống người lao động

✓ Tăng cường kỷ luật lao động, chấp hành nghiêm quy trình kỹ thuật và an toàn sản xuất, không để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng đến tiến độ, tinh thần và năng suất lao động.

✓ Duy trì ổn định việc làm, từng bước cải thiện thu nhập, đời sống văn hóa – tinh thần cho người lao động, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động trên nền tảng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2025;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- CVP, TKCT;
- Lưu: VT, PC, VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Đinh Văn Hiến





**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 18/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam. Báo cáo tài chính được công khai trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://backanco.com>.

1. Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bao gồm các nội dung sau:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh Báo cáo tài chính.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐTV	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ % năm 2024 so với năm 2023
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
A. TỔNG TÀI SẢN	Đồng	428.046.906.095	368.457.837.358	116%
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	284.957.202.331	266.334.866.645	107%
2. Tài sản dài hạn	Đồng	143.089.703.764	102.122.970.713	140%
B. TỔNG NGUỒN VỐN	Đồng	428.046.906.095	368.457.837.358	116%
1. Nợ phải trả	Đồng	193.118.509.918	185.398.443.033	104%
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	234.928.396.177	183.059.394.325	128%
Trong đó:				
+ Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	117.377.280.000	117.377.280.000	100%
+ Thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển	Đồng	32.626.966.808	32.626.966.808	100%
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	84.924.149.369	33.055.147.517	257%

Chỉ tiêu	ĐTV	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ % năm 2024 so với năm 2023
II. KẾT QUẢ KINH DOANH				
1. Tổng doanh thu và thu nhập (tài chính + khác)	Đồng	575.104.427.565	447.444.143.703	129%
2. Tổng chi phí	Đồng	510.037.388.544	441.391.296.851	116%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	65.067.039.021	6.052.846.852	1.075%
4. Thuế TNDN	Đồng	13.198.047.169	924.757.913	1.427%
5. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	51.868.991.852	5.128.088.939	1.011%
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	4.419	437	1.011%

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 19 /2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 10 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần
từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, chào bán chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ kết quả thảo luận và biểu quyết của Hội đồng quản trị ngày 09/5/2025 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

Tên tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	BKC
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/ cổ phiếu
Vốn điều lệ công ty:	117.377.280.000 đồng
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	11.737.728 cổ phiếu



Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	11.737.728 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	11.737.728 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:	117.377.280.000 đồng
Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:	
- Vốn điều lệ trước phát hành:	117.377.280.000 đồng
- Số vốn điều lệ tăng thêm dự kiến (theo mệnh giá):	117.377.280.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành:	234.754.560.000 đồng
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành):	100%
Tỷ lệ thực hiện quyền:	1 : 1 (Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 1:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm).
Phương thức phát hành:	Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền nhận cổ phiếu. Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.
Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi có văn bản thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.
Đối tượng nhận cổ phiếu phát hành thêm:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ phiếu

	phát hành thêm do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.	
Nguồn vốn thực hiện:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần và Quỹ Đầu tư phát triển tại Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán của Công ty.	
Chi tiết:	- Thặng dư vốn cổ phần	17.052.000.000 đồng
	- Quỹ Đầu tư phát triển	15.570.000.000 đồng
	- LNST chưa phân phối	84.755.280.000 đồng
	Tổng cộng	117.377.280.000 đồng
Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn sẽ được hủy bỏ. Cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ 1 : 1 (nhân đôi số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đang sở hữu) nên không có phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ. VD: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành 100%, cổ đông A sẽ nhận được số cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $100 \text{ CP} \times 100\% = 100 \text{ cổ phiếu}$.	
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.	
Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:	Tăng quy mô vốn điều lệ tăng để sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.	
Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.	
Phương thức phân phối:	Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành tại các Thành viên lưu ký nơi mở Tài khoản lưu ký chứng khoán. Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát	

1595-C
 TỶ
 HÂN
 G SÂN
 KẠN
 T. BẮC

	hành tại Trụ sở Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

2. Thông qua việc thay đổi điều khoản quy định Vốn điều lệ tại Điều lệ hoạt động của công ty và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu của UBCK Nhà nước.

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của luật hiện hành.

4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để triển khai và hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án phát hành nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung công việc như sau:

- Triển khai thực hiện phát hành, thông qua hồ sơ phát hành và phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;

- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu;

- Quyết định xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);

- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật, hoặc theo yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phân vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và ký ban hành điều lệ Công ty;

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Công ty (CBTT);
- TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Ban Điều hành Công ty;
- TKCT, NQTCT;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vũ Phi Hổ





**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 20/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025 là **200 tỷ đồng**, trong đó:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: **150 tỷ đồng**.
- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): **50 tỷ đồng**.

Để đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung và ủy quyền cho HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ

Số: 21/2025/TTr-HĐQT

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2021-2026

--

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của Ông Mai Thanh Sơn, Thành viên HĐQT;
- Căn cứ Nghị quyết số: 13/2025/NQ-HĐQT ngày 09/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn về việc chấp thuận Đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của Ông Mai Thanh Sơn.

1. Xét đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Mai Thanh Sơn, ngày 09/5/2025 Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành Nghị quyết số: 13/2025/NQ-HĐQT ngày 09/5/2025 về việc chấp thuận đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Mai Thanh Sơn. Theo đó, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua việc miễn nhiệm chức thành viên Thành viên HĐQT đối với Ông Mai Thanh Sơn.

2. Theo quy định tại Điều 160, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn, đồng thời nhằm đảm bảo công tác quản trị của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Công ty và đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

- Số lượng Thành viên HĐQT bầu bổ sung tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026: **01** thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- CVP, TKCT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



THÔNG BÁO

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn số: 14/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐQT ngày 09/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn về việc chấp thuận Đơn xin từ nhiệm của Ông Mai Thanh Sơn, Thành viên HĐQT kể từ ngày 10/5/2025;

Căn cứ Tờ trình số: 21/2025/TTr-HĐQT ngày 09/5/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;

Để đảm bảo công tác chuẩn bị bầu bổ sung thành viên HĐQT thực hiện đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 người.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên:

2.1. Ứng viên bầu thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (khoản 1, Điều 155, Luật Doanh nghiệp 2020):

a) Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020¹;

¹ Khoản 2, Điều 17, Luật Doanh nghiệp 2020:

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân sử dụng tài sản nhà nước để thành lập doanh nghiệp kinh doanh thu lợi riêng cho cơ quan, đơn vị mình;

b) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

c) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;

d) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 của Luật này, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;

đ) Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; tổ chức không có tư cách pháp nhân;



b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp 2020 và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp 2020 thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

e) Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty (*Khoản 5, Điều 25, Điều lệ BKC*).

2.2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện (*khoản 2, Điều 155, Luật Doanh nghiệp 2020*):

Ngoài điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại mục 3.2 nêu trên, ứng viên phải có thêm các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:

a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Thủ tục đề cử, ứng cử nhân sự bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026

3.1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT (*Khoản 2, 3, Điều 24, Điều lệ BKC*)

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị (*Theo danh sách người sở hữu chứng khoán do*

e) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.

Trường hợp Cơ quan đăng ký kinh doanh có yêu cầu, người đăng ký thành lập doanh nghiệp phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh;

Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/5/2025 – Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025).

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử:

- Từ 05% đến dưới 10%, được đề cử: Một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30%, được đề cử: Tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40%, được đề cử: Tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50%, được đề cử: Tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60%, được đề cử: Tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70%, được đề cử: Tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80%, được đề cử: Tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử: Tối đa tám (08) ứng viên.

c) Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3.2. Hồ sơ ứng cử, đề cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng được các quy định theo Thông báo này phải gửi hồ sơ liên quan ứng cử, đề cử thành viên HĐQT cho Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn. Hồ sơ gồm:

- Đơn ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT (theo mẫu tại <http://backanco.com>);
- Biên bản họp nhóm (theo mẫu tại <http://backanco.com>) hoặc giấy tờ chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ có quyền đề cử, ứng cử theo quy định của pháp luật, Điều lệ BKC và mục 3.1 Thông báo này.
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu tại <http://backanco.com>).
- Bản sao văn bằng, chứng nhận trình độ CMNV của ứng viên (nếu có).
- Bản sao Hộ chiếu/CC/CCCD của người đề cử hoặc người đại diện hợp pháp.
- Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).

3.3. Thời hạn và nơi nhận hồ sơ ứng cử, đề cử

Hồ sơ ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 phải gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện dưới hình thức bảo đảm về Văn phòng Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn chậm nhất 16h00 ngày 07/06/2025 theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn

Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 02813 812 399 – Máy lẻ 102 (Ông Nguyễn Văn Vũ)

Email: nguyenvanvu.bkc@backanco.com



Các hồ sơ đề cử, ứng cử được bộ phận Văn thư Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhận được sau thời gian trên sẽ không có giá trị.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thư ký HĐQT;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu Văn thư (Photo HSDH).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hổ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**
Số 23/2025/QC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUY CHẾ

**Ứng cử, đề cử ứng viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026**

--

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;

Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn trân trọng gửi tới Quý cổ đông một số quy định cụ thể về việc ứng cử, đề cử ứng viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 như sau:

I. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên ứng cử, đề cử bầu Thành viên HĐQT

2.1. Tiêu chuẩn ứng viên HĐQT

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;

b) Ứng viên bầu thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 155, Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1, Điều 13, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;

c) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2, Điều 155, Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 2, Điều 13, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;.

2.2. Điều kiện ứng cử, đề cử HĐQT

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông¹ có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử:

- | | |
|------------------------------------|---------------------------|
| - Từ 05% đến dưới 10%, được đề cử: | Một (01) ứng viên; |
| - Từ 10% đến dưới 30%, được đề cử: | Tối đa hai (02) ứng viên; |
| - Từ 30% đến dưới 40%, được đề cử: | Tối đa ba (03) ứng viên; |
| - Từ 40% đến dưới 50%, được đề cử: | Tối đa bốn (04) ứng viên; |
| - Từ 50% đến dưới 60%, được đề cử: | Tối đa năm (05) ứng viên; |
| - Từ 60% đến dưới 70%, được đề cử: | Tối đa sáu (06) ứng viên; |
| - Từ 70% đến dưới 80%, được đề cử: | Tối đa bảy (07) ứng viên; |

¹ Theo danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/5/2025 – Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025.



- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử: Tới đa tám (08) ứng viên.

c) Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3. Thủ tục đề cử, ứng cử

- Đơn ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT (theo mẫu của Công ty);
- Biên bản họp nhóm (theo mẫu của Công ty)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu của Công ty) kèm bản sao CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu; các văn bằng, chứng nhận liên quan đến trình độ chuyên môn nghiệp của ứng viên; bản sao hộ chiếu/CCCD/ CC/ CMND của người đề cử hoặc người đại diện hợp pháp.

- Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).

* **Lưu ý:** Cổ đông/Nhóm cổ đông không nộp bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử theo quy định được nêu ở trên cho Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn trước khi thông qua danh sách ứng cử, đề cử tại Đại hội, việc ứng cử, đề cử của Cổ đông/Nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thì việc ứng cử, đề cử của Cổ đông/Nhóm cổ đông sẽ không có giá trị tại Đại hội.

4. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai, Ban Tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên bầu HĐQT để trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và tiến hành bỏ phiếu bầu.

II. BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Quyền biểu quyết, bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông (Theo danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/5/2025 – Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025) có thể thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử tại Đại hội khi hoàn tất khâu đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ tại Đại hội.

2. Nguyên tắc, cách thức bầu cử:

a. Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông/Người được uỷ quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần nhân (x) với số thành viên HĐQT được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên.

b. Cổ đông/Người được uỷ quyền có thể phân phối số phiếu cho từng ứng viên bằng cách ghi số phiếu (bầu) biểu quyết cho từng ứng viên vào ô tương ứng (tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không được lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của

Cổ đông/Người được uỷ quyền) hoặc phân phối đều cho các ứng viên được chọn nhưng tối đa không quá số lượng thành viên HĐQT được bầu.

c. Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào hòm phiếu theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào hòm phiếu.

3. Phiếu bầu cử, ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền được phát 01 tờ phiếu bầu thành viên HĐQT theo mã số cổ đông.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu khác.

- Cách ghi phiếu bầu:

- + Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu, tối đa bằng số ứng viên cần bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

- + Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- + Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc một số ứng viên, đại biểu ghi dồn toàn bộ số phiếu bầu vào ô của các ứng viên tương ứng; Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của từng ứng viên tương ứng.

- Phiếu bầu không hợp lệ:

- + Phiếu không phải do Ban tổ chức phát hành;

- + Phiếu bầu quá số người theo quy định, ghi thêm tên người khác vào phiếu ngoài danh sách đề cử, ứng cử;

- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc được uỷ quyền; hoặc số lượng ứng viên lựa chọn nhiều hơn số thành viên được bầu đã được Đại hội phê duyệt.

- + Phiếu bầu tẩy xóa, rách, sửa chữa, viết thêm nội dung khác;

- + Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu khi việc bỏ phiếu đã kết thúc và Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu;

- + Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền.

- Phiếu trắng: Là phiếu không bầu cho ứng cử viên nào và những phiếu được phát tại Đại hội nhưng không bỏ phiếu vào hòm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm sau:

- Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Hướng dẫn chi tiết cách ghi phiếu bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của phiếu bầu, kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử;



- Tổng hợp kết quả bầu cử và lập thành Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

- Bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Thư ký Đại hội.

- Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại (nếu có) liên quan đến bầu cử để báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định.

- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung sau:

+ Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội; số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ,...;

+ Số phiếu bầu cho từng ứng viên;

+ Tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng viên trên tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội;

- Trưởng ban kiểm phiếu Chịu trách nhiệm về thủ tục, trình tự và pháp lý trong việc thực hiện bỏ phiếu tại Đại hội; thay mặt Chủ tịch báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử

- Những ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

- Nếu sau khi bầu lại mà vẫn không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS thì Đại hội đồng cổ đông có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ xung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông lần sau.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 18/6/2025) của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn kết thúc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 24/2025/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
và Thư ký Công ty năm 2025**

--

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát, Thư ký trong năm 2025, HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024

Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 là **1.236.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Trong đó:

- | | |
|---------------------------|--------------------|
| - Thù lao HĐQT: | 1.080.000.000 đồng |
| - Thù lao Ban kiểm soát : | 120.000.000 đồng |
| - Thù lao Thư ký Công ty: | 36.000.000 đồng |

2. Đề xuất thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 là **1.236.000.000 đồng** (tương đương mức thù lao năm 2024), cụ thể:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT: 1.080.000.000 đồng
- Thù lao của Trưởng ban và Thành viên Ban kiểm soát : 120.000.000 đồng
- Thù lao của Thư ký Công ty: 36.000.000 đồng

3. Mức thù lao cụ thể của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Quyết định của HĐQT và Ban kiểm soát.

Trên đây là Tờ trình của HĐQT Công ty về việc thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- CVP, TKCT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN
BAN KIỂM SOÁT**

Số: 25/2025/TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.

Ban Kiểm Soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn xem xét, thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm 2025 của Công ty như sau:

I. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

BKS đề xuất với ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Là Công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
2. Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực, trình độ, nhiều kinh nghiệm kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam;
3. Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện cuộc kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính cho Công ty;
4. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán và các điều kiện, mục tiêu phù hợp khác theo yêu cầu của Công ty.

II. ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đáp ứng các tiêu chí nêu tại Mục I để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2025;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- CVP, Thư ký Công ty;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Phòng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: 26/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

--

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;

Để phù hợp với các quy định pháp luật, cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn (“Hội đồng quản trị”) kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

1. Sửa đổi khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 như sau:

- Quy định trước sửa đổi: “1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty”.

- Quy định sau sửa đổi: “1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp”.

Các nội dung khác của Điều lệ Công ty hiện nay được giữ nguyên.

2. ĐHĐCĐ giao Người đại diện theo pháp luật Công ty ký và và ban hành Điều lệ Công ty có nội dung đã được sửa đổi theo đúng quy định pháp luật và thay thế Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HsHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Phi Hồ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ
(Dự thảo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

--

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số: /2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn nhất trí thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng năm 2025.
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025.
3. Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
4. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
5. Tờ trình về việc phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
6. Tờ trình về phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025;
7. Tờ trình việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Mai Thanh Sơn; Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;
8. Tờ trình về việc thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.
9. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2025.
10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Thư ký Công ty (CBTT);
- Lưu VT, HsĐHĐCĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Vũ Phi Hồ
CHỦ TỊCH HĐQT

